

TÂM BỒ ĐỀ CẦN XUYỀN SUỐT CẢ MỘT ĐỜI

Chủ giảng: Tịnh Không lão pháp sư

Địa điểm: Báo Ân Đường Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Ngày 24/12/1999

Cán dịch: Vọng Tây cư sĩ

Các vị đồng tu, xin chào các vị.

Hôm nay có 18 vị đồng tu từ chùa Hưng Long, Cát Lâm, Trung Quốc đến. Ngày mai thì họ lại phải rời khỏi Singapore. Cho nên chúng ta lợi dụng hai giờ của buổi sáng hôm nay, chuyên vì các vị đồng tu Cát Lâm, các vị đồng tu Bắc Kinh nói qua pháp môn niệm Phật. Do đó Cảm Ứng Thiên và kinh Hoa Nghiêm của chúng ta tạm dừng một hôm.

Học Phật, trước tiên phải biết Phật là gì? Đây là mấu chốt quan trọng. Học Phật là học làm Phật. Làm Phật là tâm đi làm Phật. Chúng ta nhất định phải giữ tâm học Phật, dụng tâm của Phật. Như vậy mới là chân chính nắm được căn bản.

Niệm Phật, mọi người đều biết niệm, đều niệm một câu “Nam Mô A Di Đà Phật” này. Thế nhưng kết quả của mỗi người được là không giống nhau. Có người có thể vãng sanh, có người không thể vãng sanh. Thực tế mà nói, người vãng sanh ít, người không thể vãng sanh thì chiếm số lượng rất lớn. Cho dù đã vãng sanh rồi, sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, phẩm vị không giống nhau. Có người sanh Thật Báo Độ, có người sanh Đồng Cư Độ. Rốt cuộc nguyên nhân ở chỗ nào vậy? Chúng ta phải thông suốt. Nguyên nhân chính là bạn có tìm ra căn gốc của Phật hay không?

Gốc của Phật là gì vậy? Ở trong kinh Vô Lượng Thọ, Thế Tôn đã nói với chúng ta rất tường tận, rất rõ ràng. Chúng ta đọc mỗi ngày, thực tế mà nói chỉ sơ sài qua loa, không thể nào lãnh hội được. Bạn xem qua trong kinh đã nói “Ba bậc vãng sanh”, “Chánh nhân vãng sanh”. Thế Tôn đặc biệt nói rõ: “**Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm**”. Bạn xem, bậc thượng, bậc trung, bậc hạ, cho đến nhất tâm của cả ba bậc đều không thể rời khỏi tám chữ này.

“Nhất tâm chuyên niệm” làm rồi, Bồ Đề tâm lại chưa phát, thì không thể vãng sanh. Niệm có cố gắng hơn, người xưa đã nói “một ngày niệm mười vạn câu Phật hiệu” cũng không thể vãng sanh được. Tâm Bồ Đề phát rồi, có người phát được viên mãn, có người phát không được viên mãn, có thể vãng sanh, vãng

sanh phẩm vị không giống nhau. Cho nên đại sư Thiện Đạo nói rất hay: “Phẩm vị vãng sanh đều do gặp duyên không đồng nhau”. Câu nói này nói ra thật hay! Bạn gặp được duyên thù thắng, bạn đem lý lẽ, quan niệm, đạo lý, sự lý, nhân quả đều làm cho rõ ràng, làm cho thấu đáo. Bạn ở ngay trong đời này có thể có được thành tựu “Thật Báo Độ Thượng Phẩm Thượng Sanh”. Nếu không làm cho rõ ràng, chỉ phát một chút tâm Bồ Đề cùng với tâm Bồ Đề tương ưng, cũng có thể vãng sanh “Phàm Thánh Đồng Cư Độ”, khác biệt rất lớn.

Vậy thì cái gì là tâm Bồ Đề viên mãn? Thế Tôn trong kinh Quán Vô Lượng Thọ đã nói với chúng ta: **“Chí Thành Tâm, Thâm Tâm, Hồi Hướng Phát Nguyện Tâm”**. Cách nói này chúng ta cũng không khó hiểu. Bồ Tát Mã Minh trong Khởi Tín Luận đã giảng cho chúng ta: **“Trực Tâm, Thâm Tâm, Đại Bi Tâm”**. Cách nói này cũng dễ hiểu. Dem kinh luận hợp lại xem thì tương đối dễ dàng thể hội.

Tâm Bồ Đề là tâm giác ngộ chân thật cứu cánh viên mãn. Hay nói cách khác, phàm phu chúng ta mê, mê mà không giác. Tâm Bồ Đề là giác mà không mê. Chúng tôi vì hiện tiền đa số đồng tu mà nghĩ, đem tâm Bồ Đề viết thành mười chữ: **“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”**. Mười chữ này chính là tâm Bồ Đề. Chúng ta phải nắm lấy mười chữ này, biến thành tâm của chính mình. Ở ngay trong đời sống thường ngày, trong công việc, trong qua lại đối nhân xử thế tiếp vật, chúng ta dùng chân tâm.

Cái gì gọi là tâm chân thành? Cổ đức dạy cho chúng ta: “Một niệm không sanh gọi là thành”. Trong tâm chân thành không có khởi niệm. Việc này trong kinh Phật nói rất nhiều, “chân tâm ly niệm”. Hay nói cách khác, có ý nghĩ, ý nghĩ là vọng tâm, không phải chân tâm. Chân tâm không có ý nghĩ. Do đó có thể biết, khi chúng ta một niệm không sanh thì lúc này là chân tâm. Cảnh giới rất khó thể hội. Chúng ta vẫn là tuân thủ giáo huấn của Phật Đà.

Chân tâm của chúng ta tại vì sao có thể biến thành vọng tâm? Phật nói: “Chỉ bởi vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc”. Vậy thì vọng tâm của chúng ta đã biết được rồi. Chúng ta có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước. Rơi vào trong vọng tưởng phân biệt chấp trước, chúng ta dùng là vọng tâm. Vọng tâm là tâm luân hồi. Dùng tâm luân hồi mà tu bất cứ pháp nào vẫn là không thể vượt khỏi luân hồi.

Làm thế nào đem tâm luân hồi chuyển đổi thành tâm Bồ Đề? Việc này rất quan trọng! Chúng ta hiểu cái đạo lý này, cũng là hiểu được phương pháp thay

đổi. Đó chính là chúng ta quyết định không dùng vọng tưởng phân biệt chấp trước. Chỉ cần bạn không dùng vọng tưởng phân biệt chấp trước, tâm của bạn chính là tâm Bồ Đề. Tâm của bạn chính là tâm chân thành. Xen tạp vọng tưởng phân biệt chấp trước ở trong, chân tâm của bạn liền biến thành vọng tâm. Đây là căn bản.

Chúng ta dùng loại tâm này niệm Phật thì gọi là “một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”, mới tương ưng với Phật. Không phải cái tâm này thì không tương ưng, chỉ có thể ở trong Phật pháp trồng chút ít thiện căn, kết thiện duyên với Phật A Di Đà, với thế giới Tây Phương Cực Lạc. Cả một đời này khó có được thành tựu.

Cho nên nếu chúng ta muốn có được thành tựu chân thật ngay đời này, sanh đến thế giới Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà, chúng ta đối nhân xử thế tiếp vật, chúng ta dùng tâm chân thành, chúng ta dùng tâm thanh tịnh. Cái gì gọi là thanh tịnh vậy? Sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bên ngoài, nhất định không ô nhiễm thì gọi là thanh tịnh. Cái gì là ô nhiễm vậy? Hỷ, nộ, ái, lạc, ái, ô, dục (mừng, giận, buồn, vui, yêu, ghét, mong cầu). Người Trung Quốc chúng ta gọi là thất tình ngũ dục. Bạn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, trong lòng sanh ra thất tình ngũ dục thì bạn bị ô nhiễm rồi.

Vậy thì cũng có rất nhiều người muốn hỏi: nếu như tôi tiếp xúc với người vật bên ngoài, không khởi thất tình ngũ dục, vậy thì há chẳng phải biến thành gỗ đá rồi sao? Làm sao có thể cùng ở chung với người? Phải nên biết, Phật dạy chúng ta biểu hiện bên ngoài cùng với người thế gian như nhau. Nhìn thấy đáng yêu thì ưa thích, nhìn thấy không đáng yêu cũng có chán ghét. Đó là diễn kịch, không phải là thật, trong lòng nhất định không nhiễm. Đây gọi là ly tất cả tướng.

Cho nên Phật pháp tại thế gian, bất hoại pháp thế gian. Bất hoại pháp thế gian chính là khi biểu diễn rất sinh động, rất hoạt bát mà còn là chân thành biểu diễn, không phải vọng tâm. Người thế gian nói thương, nói hận là giả, hư tình giả ý. Tại sao vậy? Tâm họ là giả, sáng sớm đã yêu buổi tối liền hận bạn, thay đổi quá lớn. Phật Bồ Tát tuy là biểu diễn ra, họ dùng chân tâm để biểu diễn. Chân tâm cũng giống như tấm gương, cho nên dùng tâm như tấm gương. Chúng ta cười thì người trong gương cũng cười. Chúng ta khóc nó cũng khóc. Cười khóc của chúng ta có tâm, cười khóc của nó không có tâm. Biểu diễn thì rất giống, trong đó đích thực không có tình, không có chấp trước. Đó là trí tuệ, trí tuệ cao độ, trí tuệ viên mãn. Chúng ta học Phật phải từ chỗ này mà học.

Nếu lấy lời thế gian mà nói, ai có cảm tình thật vậy? Phật Bồ Tát có cảm tình thật. Cảm tình thật gọi là từ bi. Người thế gian hư tình giả ý, nhất định không đáng tin cậy. Họ nói họ thương bạn, bạn nghe thấy gật gật đầu, là lời giả dối không phải thật, đừng tưởng thật. Tưởng thật vậy thì bạn phiền phức lớn rồi, bạn liền sẽ sanh phiền não. Đừng tưởng thật! Họ nói hận bạn cũng là giả, qua vài ngày thì họ sẽ quên thôi. Cho nên người thế gian dùng là hư tình giả ý, tuyệt đối không phải là thật.

Chúng ta học Phật, phải chân thật học Phật. Chúng ta là thật, nhất định chân thật là thanh tịnh, nhất định là trí tuệ, bên trong nhất định không có tình thức. Phật từ bi tất cả, thần ái thế nhân. Cái yêu đó đều là trí tuệ, không phải cảm tình. Cho nên cái yêu của họ là bình đẳng, không có khác biệt. Chúng sanh có thể cảm thọ chư Phật Bồ Tát. Tình yêu của Thượng Đế, Thần Thánh có thể cảm thọ bao nhiêu xem dụng tâm của bạn. Bạn có mấy phần tâm chân thành, bạn liền cảm thọ được mấy phần. Bạn có một phần thành kính, bạn cảm thọ được một phần. Bạn có mười phần thành kính, bạn liền cảm thọ được mười phần.

Cho nên tu hành trước tiên phải phát tâm Bồ Đề. Tâm Bồ Đề chính là tâm chân thành, tâm thanh tịnh. Các vị nên ghi nhớ, ở trong tâm thanh tịnh dứt khoát không có sự ô nhiễm của tình cảm. Sự ô nhiễm trong tình cảm nghiêm trọng nhất, chính là tự tư tự lợi tham sân si mạn. Đây là những thứ nghiêm trọng nhất, còn nghiêm trọng hơn cả thất tình ngũ dục mà người Trung Quốc thường nói. Vậy tâm này mới thanh tịnh thật sự, vĩnh viễn không bị ô nhiễm bởi cảnh giới bên ngoài. Bình đẳng, nhất định không có ngạo mạn. Đối đãi với tất cả chúng sanh, đem tất cả chúng sanh xem thành chư Phật Như Lai.

Cho nên có đồng tu hỏi tôi niệm Phật A Di Đà, tôi cũng đã từng nói qua vài lần với các vị, tôi niệm đích thực là không giống như các vị. Trong khoảng tâm của tôi là tận hư không khắp pháp giới tất cả chúng sanh đều là Phật A Di Đà. Tôi tôn kính đối với tất cả chúng sanh, tán thán cúng dường đối với tất cả chúng sanh, cùng đối với Phật A Di Đà nhất định không có khác biệt. Chúng ta phải nên học! Nếu không đem chúng sanh xem thành Phật A Di Đà, chúng sanh vốn dĩ là Phật A Di Đà, là chính họ không biết.

Phật A Di Đà là gì vậy? Ý nghĩa là vô lượng giác. Chúng sanh nào mà không có vô lượng giác chứ. Vị Tôn Phật Bồ Tát nào mà không có vô lượng giác chứ. Mỗi mỗi đều là như vậy. Thế Tôn nói rất hay, trong phẩm Xuất Hiện của kinh Hoa Nghiêm: “Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai, chỉ do

vọng tưởng phân biệt mà không thể chứng đắc”. Cho nên tất cả chúng sanh đều là Phật A Di Đà. Chính là bởi vì vọng tưởng phân biệt chấp trước nên bạn không thể chứng đắc. Chính bạn không biết mình chính là Phật A Di Đà, không biết tất cả chúng sanh đều là Phật A Di Đà.

Chúng ta thông qua học tập kinh Vô Lượng Thọ, kinh Vãng Sanh, kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, nhận biết được rồi, thể hội được rồi. Thể hội được thì phải áp dụng. Áp dụng chính là tất cả chúng sanh đều là chư Phật Như Lai, đều là quá khứ phụ mẫu, là vị lai chư Phật. Việc này trên kinh Phật thường nói, chúng ta phải chân thật làm được.

Cho nên học Phật trước tiên phải nói dụng tâm, nhất định phải đủ năm cái tâm này. Tâm Bồ Đề là nói ba tâm, hiện tại chúng ta nói năm tâm, năm tâm chính là ba tâm: “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”. Nhất định phải thương yêu tất cả chúng sanh. Chân thành quan tâm lo lắng chăm sóc cho tất cả chúng sanh, tuyệt không thể có phân biệt.

Tối hôm nay là ngày lễ lớn của Kitô Giáo và Thiên Chúa Giáo, là đêm trước Giê-su giáng sinh, đêm giáng sinh. Đại giáo chủ nơi đây, người Trung Quốc chúng ta gọi là Hồng y Giáo chủ, là vị lãnh tụ Thiên Chúa Giáo cao nhất khu vực quốc gia này. Họ muốn mời chúng ta tham gia buổi cầu nguyện đêm Thánh đản tối hôm nay. Hôm nay chúng ta sẽ tham gia, cho nên đợi một lát mọi người cạo đầu, nghi dung phải đoan trang. Chúng ta mặc áo lam, đắp y đi. Hôm nay chúng ta mặc áo lam, mặc đại lễ phục. Đây là lễ lớn trong lịch sử tôn giáo, quá khứ không hề có qua. Người xuất gia cùng người Thiên Chúa Giáo họ cũng là người xuất gia, chúng ta cùng nhau trải qua đêm giáng sinh, cùng nhau làm lễ cầu nguyện. Chúng ta đối với Thiên Chúa hiếu kính chân thành. Đây là giáo dục của Phật Đà. Bạn xem Phật môn chúng ta, mỗi năm mừng một Tết, việc thứ nhất là cúng trời. Cúng trời là gì? Cúng trời chính là đối với Thiên Chúa chí kính, là việc đầu tiên của năm. Cho nên chúng ta hôm nay tham gia đêm Thánh đản này, là chúng ta làm một nghi thức cúng trời. Do đó phải rất cung kính, rất chân thành mà làm. Còn về mặt nghi thức, không dùng oai nghi của nhà Phật chúng ta, dùng nghi thức của Thiên Chúa Giáo, không giống nhau, nhập gia tùy tục. Phải hòa hợp với nhau thì tốt.

Nói với các vị, người vừa phát tâm Bồ Đề bao gồm hết thầy tội chương đều tiêu trừ, bao gồm tất cả oan gia trái chủ đều được phước. Tại vì sao vậy? Chúng ta có quan hệ với họ. Chúng ta phát tâm Bồ Đề là thành tựu đạo vô thượng. Tâm

Bồ Đề không phát bạn là phàm phu. Tâm Bồ Đề vừa phát, các vị xem xem, trong kinh điển đại thừa đã nói là vào vị trí Viên Sơ Trụ. Bồ Tát Viên Giáo Sơ Trụ gọi là Phát Tâm Trụ, ở Biệt Giáo chính là ngôi thứ Sơ Địa. Chúng ta dùng cái tâm này để niệm Phật thì bạn nhất định được vãng sanh.

Nếu như có thể đem tâm Bồ Đề thực hiện vào trong đời sống, áp dụng vào cả con người chúng ta, mỗi một ngày 24 giờ, mỗi niệm không mất tâm Bồ Đề, mỗi niệm không rời tâm Bồ Đề, vậy thì chúc mừng bạn, bạn lần này niệm Phật vãng sanh, sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ, không phải ở Phàm Thánh Đồng Cư Độ. Làm cách nào để áp dụng vậy? Phật có dạy cho chúng ta hay không? Phật dạy rồi. Đáng tiếc là ta lơ là không để ý. Bạn không lưu ý bạn không chăm chỉ mà học tập. Nếu cố gắng chăm chỉ học tập mà nói, bạn đời này nhất định đạt được Thật Báo Trang Nghiêm Độ.

Phật dạy chúng ta thế nào vậy? Khi Tịnh Tông Học Hội của chúng ta thành lập, tôi đã viết ra duyên khởi. Tôi ở trên duyên khởi viết ra cương lĩnh tu hành cho đồng tu Tịnh Tông. Có năm tiêu đề: “**Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Mười Nguyên Phổ Hiền**”. Đây chính là áp dụng tâm Bồ Đề một cách viên mãn. Niệm Phật vãng sanh vậy thì vãng sanh Thượng Phẩm Thượng Sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ. Bạn cùng tâm của Phật, niệm của Phật, hành vi của Phật hoàn toàn tương ứng.

Về sau chúng ta có thời gian nửa giờ đồng hồ. Tôi muốn nói với mọi người tâm Bồ Đề của chúng ta làm thế nào áp dụng ngay trong đời sống thường ngày, xuyên suốt ngay trong cả quá trình cuộc sống của chúng ta. Chúng ta niệm Phật như vậy, đó chính là nguyện thứ 18 đã nói: “một niệm đến mười niệm nhất định vãng sanh”, hơn nữa là vãng sanh phẩm vị cao.

Tâm Bồ Đề nếu chỉ nói ở trên miệng thì không ích gì. “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi” nhất định phải thực tiễn, nhất định phải thật nỗ lực mà làm cho được. Thực tiễn ngay trong đời sống thường ngày. Thế Tôn dạy bảo chúng ta: “Hiếu dưỡng phụ mẫu”, phải từ ngay chỗ này mà làm. Chúng ta đối với cha mẹ có chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi hay không? “Phụng sự sư trưởng”, chúng ta có dùng cái tâm này đối với thầy không?

Phật pháp tổng quát lại mà nói chính là hai câu nói này. Tu học của Phật pháp là bắt đầu từ “hiếu thân tôn sư”, viên mãn lớn nhất chính là hai việc này. Cho nên bất cứ người nào đem “hiếu thân tôn sư” làm được tròn đầy một trăm phần trăm,

Đẳng Giác Bồ Tát vẫn còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá, đó chính là hiểu kính không viên mãn, vẫn còn khiếm khuyết một phần. Do đó chúng ta biết Phật pháp là hiểu đạo, là sư đạo. Hiểu đạo cùng sư đạo là viên mãn khắp hư không pháp giới, nhất định không thể lơ là.

“Từ tâm bất sát”, đây là đối với tất cả chúng sanh. Bất sát ở chỗ này là một hình dung từ. Hay nói cách khác, nhất định không được làm khổ tất cả chúng sanh, để chúng sanh vì ta mà sanh phiền não vậy là chúng ta sai rồi. Cho nên Bồ Tát ở nơi nào đều khiến chúng sanh nơi đó sanh tâm hoan hỷ. Chúng ta phải hiểu được cái ý này. Chúng ta ở trong bất cứ trường hợp nào phải khiến cho người sanh tâm hoan hỷ. Người khác nhìn thấy ta không vui ta tránh mặt đi nơi khác. Ta tránh đi họ cũng sanh tâm hoan hỷ. Phải hiểu rõ cái đạo lý này. Với người nên kết thiện duyên, nhất định không được kết ác duyên.

Nếu như các vị chân thật phát ra năm loại tâm này (Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi), đối nhân xử thế tiếp vật, tất cả chúng sanh thấy đều tôn kính bạn, thấy đều hoan nghênh bạn, thấy đều thương yêu bạn. Cho nên ngày nay chúng ta không được đại chúng trong xã hội lượng thứ, nhất định phải hồi tâm lại phản tỉnh, vấn đề của ta rốt cuộc là ở chỗ nào? Phản tỉnh chính là bắt đầu giác ngộ. Phát hiện lỗi lầm của chính mình thì lập tức phải sửa đổi. Cải chính lỗi lầm của chính mình, việc này gọi là chân thật tu hành. Tu hành, mỗi ngày bạn niệm nhiều Phật hiệu đến như vậy, cúi đầu lạy nhiều đến như vậy, nếu như đối nhân xử thế tiếp vật không thể áp dụng thực tiễn, Phật hiệu của bạn niệm chỉ vô ích, thành tựu của bạn thì rất có hạn. Phật không phải dạy chúng ta như vậy.

Đối với việc hành trì của cá nhân, mười nghiệp thiện là cơ bản nhất. Bao gồm tất cả tôn giáo, giáo hóa chúng sanh đều lấy mười nghiệp thiện làm then chốt. Bạn xem qua mười giới của Thiên Chúa Giáo, rồi xem qua Hồi Giáo, Hiên Giáo, nơi đây gọi là Bái Hỏa Giáo. Bạn xem qua kinh điển của họ, họ dạy người cơ bản nhất cũng là mười điều này. Mười điều này không chỉ là Phật Pháp, bao gồm tất cả tôn giáo đều xem trọng: “Không sát sanh, không trộm cắp”. Trộm cắp chính là chiếm hữu phi pháp, không được người khác đồng ý bạn chiếm hữu đều thuộc về trộm cắp. Ở trong Phật pháp nói hối lộ cũng là thuộc về ăn cắp. Bạn có quyền có thể, người ta không phải là cam tâm tình nguyện đến cúng dường cho bạn, phải bắt đắc dĩ mà cúng cho bạn, bạn tiếp nhận rồi cũng là thuộc về ăn cắp. Cho nên phạm vi của ăn cắp rất rộng lớn. Nếu như không tỉ mỉ mà nghiên cứu Giới kinh, bạn không thể hiểu được hàm ý trong này. Cho nên người xưa đem điều giới này giải thích là “bắt dữ thủ” (không cho mà lấy), lời nói này rất có đạo

lý. Thế nhưng “bất dữ thủ” câu nói này đơn giản, ý nghĩa rất sâu rộng. “Không tà dâm”, đây là ba nghiệp thân.

Lỗi lầm của miệng rất nhiều, rất dễ phạm. Cho nên Phật ở ngay trên khẩu nghiệp nói ra bốn điều: “Không vọng ngữ, không hai lời - hai lời chính là xúi giục, đâm thọc gây chuyện thị phi, không ác khẩu - ác khẩu chính là lời nói rất khó nghe, không ý ngữ - ý ngữ chính là hoa ngôn xảo ngữ lừa dối người khác”. Chúng ta mọi thứ đều phải tôn trọng, dùng tâm chân thành, thanh tịnh, từ bi để tu mười nghiệp thiện, đó là hạnh Bồ Tát.

Phàm hay Thánh chính là ở chỗ dụng tâm không giống nhau. Biểu hiện ở trên sự hành trì thì không khác nhau, dụng tâm thì không giống nhau. Một người thì dùng tâm chân thành, một người thì dùng tâm hư vọng.

Về ý, có ba việc thiện, đây chính là giữ tâm không tham, không sân, không si. Đối với thế xuất thế gian pháp đều không tham. Tham thích Phật pháp cũng là sai. Vừa có tham sân si, tâm liền bị ô nhiễm rồi. Tâm của bạn ngay đó không thanh tịnh, không thanh tịnh thì không chân thành, không thanh tịnh thì không bình đẳng, cả thấy đều mất hết. “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi” đều không còn nữa. Năm câu mười chữ này, mỗi một chữ trong này tròn đầy viên mãn, hàm nhiếp bốn câu tám chữ kia trong đó, một có tất cả đều có, một không có hết thấy đều không có. Cái đạo lý này cần phải hiểu. Trong kinh Hoa Nghiêm thường nói “Một chính là tất cả, tất cả chính là một, một nhiều không hai”. Phải nỗ lực tu mười nghiệp thiện. Lấy mười nghiệp thiện, chính mình hạn chế chính mình, gọi là tự chế. Khởi tâm động niệm lời nói việc làm đều tương ưng với nó. Đây chính là Phật pháp viên mãn.

Chúng ta nhìn thấy vẽ tượng Phật đều vẽ một vàng hào quang. Trên vàng hào quang có ba chữ, có nơi dùng Phạn văn để viết, có nơi dùng Hán văn viết. Ba chữ này là “Án A Hồng” (唵阿吽 - Om Ah Hum). Ba chữ này ý nghĩa là gì vậy? Chính là “thân, khẩu, ý”, ba nghiệp chí thiện. Hay nói cách khác mười thiện tu đến viên mãn chính là ba cái chữ này. Án là thân, A là khẩu, Hồng là ý. Ba nghiệp thanh tịnh. Thế Tôn trong kinh Vô Lượng Thọ vừa mở đầu đã dạy chúng ta ba nghiệp thanh tịnh. Ba nghiệp, Ngài đặc biệt đề khẩu nghiệp ở phía trước, không phải Ngài đề là “thân ngữ ý” mà là “ngữ ý thân”. Khi vừa mở miệng Phật liền nói: “Khéo giữ khẩu nghiệp, không nói dối người; khéo giữ thân nghiệp, không mất oai nghi; khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh không nhiễm”. Bạn xem những gì Phật đã nói, ba việc này làm được viên mãn thì gọi là thành Phật. Cho nên họa

tượng của Phật, trên vàng hào quang viết ba chữ, chính là ba cái chữ này. Do đó mười nghiệp thiện, bước đầu học Phật là bắt đầu từ đây. Thành Phật, mười việc thiện này viên mãn.

Chúng ta làm sao có thể lơ là được chứ! Có mấy người đem việc này để ở trong tâm. Khi khởi tâm động niệm dùng cái này để đối chiếu qua, xem ta có vi phạm mười nghiệp thiện hay không. Việc này gọi là tu căn bản. Tâm Bồ Đề là căn bản trong căn bản. **“Hiếu Dưỡng, Tôn Sư, Từ Bi, Thập Thiện”**, đây là căn bản áp dụng ngay trong sự tu. Chúng ta thì quên mất đi cái căn bản này. Do đó tu bất cứ Phật pháp gì đều không được thành công. Chúng ta thường nghe các vị đồng tu nói: Công phu không được đắc lực. Nguyên nhân không được đắc lực không hề biết.

Phải biết tâm có căn bản, hành có căn bản. Bốn câu này là căn bản của hành (hiếu dưỡng, tôn sư, từ bi, thập thiện). Bồ Đề tâm là căn bản của tâm. Đây chính là tổ sư đại đức tông môn giáo hạ thường hay dạy bảo chúng ta, tu từ căn bản. Đây là người rất có trí tuệ.

Chỉ cần bạn mỗi niệm không rời căn bản này, không luận là tu học pháp môn nào cũng đều thành tựu. Pháp môn bình đẳng không có cao thấp. Nếu như bạn quên mất đi căn bản, cả đời này niệm Phật cũng không thể có được thành tựu. Bạn xem đáng tiếc dường nào! Hy vọng các đồng tu nên ghi nhớ, từ nơi căn bản này, tu thêm lên bước nữa thì mới “thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi”. Lại bước lên thêm bước nữa, ba câu này: “thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi”, đó là nhị thừa. Bạn xem, từ phạm phu lên đến hạng nhị thừa, cũng chính là siêu việt sáu cõi, tiến vào đến pháp giới hàng tứ thánh. Lại bước lên bước nữa là pháp giới nhất chân, siêu việt mười pháp giới. Muốn siêu việt mười pháp giới, quan trọng nhất chính là phát tâm Bồ Đề. Cái phát tâm Bồ Đề này cả sự lý thấy đều viên mãn.

Tổ sư đại đức Tịnh Độ Tông chúng ta thường hay dạy người “viên phát ba tâm”. Chỗ này phát tâm Bồ Đề là ba tâm viên phát. Viên phát cũng chính là chúng ta thường nói: “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”, bạn thấy đều làm đến được. Như vậy mới gọi viên phát.

“Thâm tín nhân quả”, cái nhân quả này không phải là nhân quả khác, chính là nhân quả Tịnh Độ, “Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả”. Thâm tín cái nhân quả này, niệm Phật thành Phật.

Tôi vừa rồi lựa ra hai điều. Thứ nhất là “mười loại tín tâm”, in để đây phát cho các vị. “Mười loại tín tâm”, nhất định phải tin Tịnh Độ. Điều thứ hai là “Niệm Phật mười loại lợi ích thù thắng”. Chúng ta phải xem nhiều phải đọc nhiều. Kiên định tín tâm, nhất định không hoài nghi. Đây là “thâm tín nhân quả, đọc tụng đại thừa”. Người khác đọc tụng đại thừa, vậy chúng ta đọc đại thừa kinh Vô Lượng Thọ thì được rồi. Mỗi ngày đọc tụng, nhất định phải cầu thâm giải nghĩa thú, hiểu hơi cạn không được, phải hiểu thật sâu. Làm thế nào mới có thể hiểu được sâu vậy? Nhất định phải y giáo phụng hành. Lời giáo huấn của Phật ở trên kinh ta thấy đều làm được. Ta ngày ngày làm rất chăm chỉ, rất nỗ lực. Đã làm được rồi thì giữ gìn không để mất. Cái chưa làm được thì nhất định phải phát tâm làm cho được. Sau đó bạn đối với ý nghĩa của kinh, càng lý giải càng sâu, càng lý giải càng viên mãn. Ngày ngày sanh trí tuệ. Thuở trước, Lục tổ Đại Sư Huệ Năng gặp Ngũ tổ Hoằng Nhẫn. Ngài nói với Ngũ tổ Hoằng Nhẫn rằng: “Trong tâm đệ tử thường sanh trí tuệ”. Chúng ta xem thấy rất là ngưỡng mộ. Vì sao có thể thường sanh trí tuệ vậy? Y giáo phụng hành. Ngày nay chúng ta vì sao không sanh trí tuệ? Một ngày từ sớm đến tối thường sanh phiền não. Nguyên nhân chỗ nào vậy? Chúng ta học Phật hoàn toàn không có thực hành. Bạn đương nhiên sanh phiền não, làm sao bạn có thể sanh trí tuệ? Cho nên đọc tụng đại thừa nơi đây là cái ý này.

Tuyệt nhiên không phải bảo tất cả kinh điển đại thừa đều đọc, không cần thiết phải như vậy. “Một kinh thông, tất cả kinh thông”. Nhất định phải lấy kinh Vô Lượng Thọ làm chủ đạo. Các vị muốn nghe Hoa Nghiêm đều được. Kinh Hoa Nghiêm là bổ trợ. Kinh Hoa Nghiêm chính là chú giải tường tận của kinh Vô Lượng Thọ. Kinh Vô Lượng Thọ là tinh hoa của kinh Hoa Nghiêm, là tinh yếu của Hoa Nghiêm. Hai bộ kinh này đích thật là một bộ. Cho nên chúng ta thọ trì, y theo kinh Vô Lượng Thọ là tốt nhất.

Điều sau cùng, “Khuyến tấn hành giả”. Khuyến tấn hành giả chính là vì người diễn nói. Chúng ta phải biểu diễn cho người khác xem, làm ra cho người khác xem, hoàn toàn thực tiễn, không phải chỉ miệng nói suông. Do đây có thể biết, Thế Tôn rất từ bi, chân thật đem tâm Bồ Đề, đem pháp niệm Phật dạy cho chúng ta, thế nhưng chúng ta chính mình lơ là không xem trọng. Xem kinh, đọc kinh chỉ qua loa, không hề lưu ý.

Khóa mục thứ hai là Lục Hòa Kính. Lục Hòa Kính là Phật dạy bảo chúng ta, giữa người và người làm thế nào cùng ở chung với nhau. Nhất định không thể trái phạm. Tội trái phạm Lục Hòa Kính là tội rất nặng. Là tội gì vậy? Phá hòa hợp

tăng, đọa A Tỳ Địa Ngục. Bạn nói xem tội này bao lớn. Thế nhưng bao người phạm cái tội này, họ chính mình tuyệt nhiên không biết. Nếu như chúng ta khuyên họ, họ còn trợn mắt nhìn ta một cái, còn hận chúng ta, vậy thì còn cách nào nữa. Cho nên chúng ta chỉ còn chấp tay niệm A Di Đà Phật, không có lời nào để nói. Do đó người đời nay không thể khuyên, không nghe lời dạy. Nghe gạ không nghe khuyên, nhận giả không nhận thật. Đây chính là nhất xiển đề mà Phật đã nói ở trên kinh, người thật đáng thương. Chư Phật Bồ Tát cũng không có cách nào đối với họ. Chúng ta chỉ đành chấp tay niệm Phật. Chúng ta niệm Phật hồi hướng cho họ. Cầu Phật Bồ Tát bảo hộ cho họ. Chúng ta vẫn là một cái tâm chí thiện. Như vậy, đây là tâm trạng đối nhân xử thế. Chúng ta giữ tâm thế nào? Dùng thái độ gì?

Trong Lục Hòa Kính, then chốt nhất chính là “kiến hòa đồng giải”. Chúng ta chưa minh tâm kiến tánh, chưa chứng quả, “kiến hòa đồng giải” cái điều này chúng ta thực tiễn thế nào? Tôi ở ngay trong những lúc giảng dạy, thường hay khuyên bảo đồng tu. Chúng ta ngày nay tác pháp, dứt bỏ thành kiến của chính mình, cũng chính là dứt bỏ cách nghĩ cách nhìn của chính mình, tuân thủ giáo huấn của Phật Đà. Đây chính là kiến hòa đồng giải.

Phật ở trên kinh đã nói thế nào, chúng ta tất cả nương theo giáo hối (dạy bảo khuyên răn) của Phật Đà, không y theo thành kiến của chính mình, như vậy thì tốt. Những năm đầu nhà Thanh, khoảng năm Khang Hi, Ung Chính, Càn Long, trong cung đình đọc kinh Vô Lượng Thọ.¹

Dùng kinh Vô Lượng Thọ để đạt đến kiến hòa đồng giải. Cho nên lúc đó, quốc gia cường thịnh. Bạn xem hoàng đế này thông minh. Hoàng đế không dùng cái ý riêng của mình. Ý riêng của ta mọi người không phục, là cái ý của Phật, cái ý của kinh Vô Lượng Thọ, mọi người không có gì để nói, mọi người đều hoan hỷ. Cho nên dùng kinh Vô Lượng Thọ để kiến lập cùng hiểu của triều đình. Do đó triều nhà Thanh từ xưa đến nay không có hôn quân. Triều nhà Thanh diệt vong do đâu vậy? Do Từ Hy thái hậu mà diệt vong. Trong cung đình đọc kinh, Từ Hy thái hậu phế bỏ. Đại khái, Từ Hy thái hậu nghe những gì trên kinh đã nói đều như là mắng bà. Bà nghe xong không được vui, không đọc nữa. Không đọc thì quốc

¹ Khang Hi, Ung Chính, Càn Long đã chọn kinh Vô Lượng Thọ làm thời khóa công phu tại Vạn Thiện điện trong hoàng cung. Không có một năm riêng lẻ nào cố định, mà việc đọc tụng và trì niệm bộ kinh này diễn ra xuyên suốt như một nếp sinh hoạt tín ngưỡng thường ngày của các vị hoàng đế.

lực suy yếu. Cho nên, những vị hoàng đế thời kỳ đầu của triều nhà Thanh đã lấy kinh Vô Lượng Thọ trị quốc. Các vị, ở trong kinh Vô Lượng Thọ này, có thể xem thấy trong lời tựa của lão cư sĩ Mai Quang Hy. Ông ở trong lời tựa mở đầu giới thiệu rất tường tận, rất rõ ràng. Do đó trong Lục Hòa Kính điều này là then chốt nhất. Chúng ta tin tưởng lời Phật. Mọi người đều y theo giáo huấn của Phật mà làm, sẽ khiến cho bao gồm tất cả ý kiến đều có thể hóa giải. Đây là vấn đề thuộc về tư tưởng. Những cái khác là thuộc về sự tướng. Áp dụng ngay trên thực tế sự tướng.

“Giới hòa đồng tu”, giới này là nghĩa rộng, không phải nghĩa hẹp. Giới này là gì vậy? Chính là giáo huấn của Phật Đà, giáo giới. Chúng ta nên tuân thủ. Phải dưỡng thành thói quen giữ phép tắc, giữ quy củ. Mọi người cùng ở với nhau đều có quy ước, quy ước thường trụ. Chúng ta đều phải nên tuân thủ. Phạm hễ trên sự tướng có thể có biến hóa. Bởi vì tập tục sinh hoạt xưa nay không giống nhau. Việc này nhất định phải theo thời theo lúc. Chúng ta mới dễ dàng trong sinh hoạt. Cho nên giới luật của nhà Phật, đến triều đình của Trung Quốc, Bách Trượng Đại Sư lập thanh quy; liền đem loại giới luật này của Ấn Độ cải cách đi: loại nào thích hợp với người Trung Quốc, loại nào không thích hợp với người Trung Quốc, phải nên chỉnh sửa như thế nào.

Chính là giới pháp này của Thích Ca Mâu Ni Phật làm lại một lần chỉnh sửa, để thích hợp hoàn cảnh tu hành của người Trung Quốc. Tinh thần nguyên tắc nhất định như lý như pháp. Thế nhưng trên giới tướng có rất nhiều thay đổi. Như vậy chính xác. Do đó Phật pháp không phải là định pháp. Phật hiện thân cũng không có cái thân tướng nhất định. Đấng hiện thân gì để độ, Ngài liền hiện ra thân đó để độ. Nên nói pháp gì, Ngài liền nói ra pháp đó để độ. Phật không có định pháp để có thể nói. Mọi người phải ghi nhớ nguyên tắc này. Cho nên, quy củ của mỗi một khu vực định, chỉ cần phù hợp tinh thần Phật pháp, ở trên sự tướng có thể thay đổi. Nguyên lý nguyên tắc không thay đổi. Phương thức sinh hoạt của mỗi khu vực không giống nhau. Khí hậu lạnh nóng không giống nhau. Việc này phải nên hiểu. Do đó Phật pháp là khai mở. Đặc biệt là Phật pháp đại thừa có thể thích ứng thời đại. Vì thế tôi thường hay nói, Phật pháp nhất định phải áp dụng vào hiện đại hóa, bản thổ hóa, mới có thể phổ độ chúng sanh, mới có thể lợi ích tất cả chúng sanh. Nếu như phải giữ chặt không thay đổi, vậy chỉ có thể lợi ích người xưa, không thể lợi ích người hiện đại. Nhất định phải hiện đại hóa.

Phía sau này thì rất dễ hiểu, “thân hòa cùng ở, khẩu hòa không tranh, ý hòa cùng vui, lợi hòa cùng chia”, đây là chúng ta đối đãi mọi người, cần thiết phải

tuân thủ sáu nguyên tắc này. Nếu rời khỏi sáu điều này, cho dù là rất nhiều người xuất gia cùng ở chung với nhau, cũng không gọi là tăng đoàn, chỉ là một đoàn thể thông thường, không thể xưng gọi là tăng đoàn. Tăng đoàn nhất định phải tu sáu phép hòa.

Cả nhà của bạn có bốn người. Bốn người đều y theo lời giáo huấn của Phật tu sáu phép hòa. Gia đình của bạn chính là đạo tràng. Cái gia đình này của bạn chính là tăng đoàn. Phạm là tăng đoàn nhất định được chư Phật hộ niệm, Long Thiên Thiện Thần Hộ Pháp bảo hộ. Chỉ cần bạn đem sáu điều này làm cho đến nơi thì được rồi. Sáu điều này không làm được, trong nhà bạn cúng một trăm tôn tượng Bồ Tát Vi Đà, cúng một ngàn tôn tượng Bồ Tát Vi Đà, cũng không có một vị Bồ Tát Vi Đà thật nào đến bảo hộ bạn.

Hộ Pháp Thiện Thần là y pháp bất y nhân, không phải nói tình riêng. Bạn tâm chánh hạnh chánh, bạn không cúng thần Hộ Pháp, thần Hộ Pháp cũng không rời khỏi bạn. Không thể nói cúng ngài thì có, không cúng ngài thì ngài không có. Dùng thứ gì để cúng vậy? Dùng tâm của chúng ta mà cúng, dùng hành vi của chúng ta mà cúng, không phải hình tướng. Cúng một tôn tượng, mỗi ngày hương hoa nước quả mà cúng dường. Đó là gì vậy? Hương hoa nước quả là hối lộ, nịnh bợ. Thần Hộ Pháp không tiếp nhận nịnh bợ, không tiếp nhận hối lộ. Chúng ta phải dùng chân tâm, dùng hạnh bồ tát mà cúng dường.

Chương mục thứ ba, tam học Giới Định Huệ. Tam học, đây là tổng cương lĩnh giáo học của Phật pháp. Chúng ta nhất định không thể trái phạm. Giới học như pháp, như lý như pháp là thuộc về giới học. Định học là thanh tịnh bình đẳng. Huệ học là chân thành từ bi. Có tánh có tướng, có lý có sự, biểu hiện ở trên sự tướng chính là Thế Tôn dạy cho chúng ta năm chương mục này. Vậy thì ở ngay trong cuộc sống thường ngày cần phải tuân thủ nguyên tắc, nhất định không thể trái phạm. Học theo Bồ Tát. Phật cho Bồ Tát giữ sáu điều, bố thí - trì giới - nhẫn nhục - tinh tấn - thiền định - trí tuệ. Chúng ta có làm được hay không? Bố thí là buông bỏ, trí tuệ là nhìn thấu. Buông bỏ cái gì? Bố thí là buông bỏ tham lam. Trì giới là buông bỏ ác nghiệp. Cho nên buông bỏ ác nghiệp chính là Trì giới. Trong lòng không có tâm tham, đối với thế xuất thế pháp không có tâm tham, không có tâm keo kiệt. Nếu mình có, chịu giúp người khác, giúp người khác không giữ lại tí gì. Ta có tài vật, dùng tài vật giúp đỡ người khác. Ta có năng lực, dùng năng lực giúp đỡ người khác. Ta có trí tuệ, dùng trí tuệ giúp đỡ người khác, giúp đỡ người khác mọi thứ. Ngày nay gọi là vì nhân dân phục vụ, vì xã hội phục vụ, vì

tất cả chúng sanh phục vụ. Đây gọi là bố thí. Cho nên dứt hẳn tất cả nghiệp ác. Trì giới đã viên mãn rồi.

Nhẫn nhục là đối trị sân hận đồ kỵ. Ở trong tất cả pháp thế xuất thế gian nhất định không có sân hận, nhất định không có đồ kỵ. Đây gọi là nhẫn nhục ba la mật. Tinh tấn độ giải đãi. Chúng ta đối với người, đối với vật, chính mình tu học, chính là chính mình trải qua ngày tháng phục vụ đại chúng, giúp đỡ người khác nhất định không giải đãi, nhất định không lười biếng. Đây chính là ý nghĩa của Tinh Tấn.

Thiền định là đối trị tán loạn. Người thế gian chúng ta thường nói, tập trung tinh thần, tập trung ý chí. Đây chính là ý của thiền định. Cho nên thiền định không phải bảo bạn ngày ngày ngồi xếp bằng quay vào vách. Chúng ta đối mặt với tất cả sự vật, tâm có chủ thể, không thể bị cảnh giới bên ngoài dao động. Đây gọi là thiền định. Ở trong kinh Kim Cang Phật nói với chúng ta rằng “Bất thủ u tướng, như như bất động”, không dính ở tướng là thiền. Cho nên ý nghĩa của Thiền chính là bạn không bị mê hoặc bởi cảnh giới bên ngoài, không bị quấy nhiễu bởi cảnh giới bên ngoài. Định là tâm có chủ thể, không bị dao động. Trong không động, ngoài không bị quấy nhiễu đây gọi là thiền định. Cho nên trên kinh điển đại thừa thường nói “Chư Phật Bồ Tát na giả thường tại định, vô hữu bất định thời”, đi đứng nằm ngồi đều là thiền định, chính là nói đi đứng nằm ngồi họ đều có thể ngoài không dính mắc, trong không động tâm.

Bát Nhã là trí tuệ nhìn thấu thế giới. Cũng như trên kinh Kim Cang Bát Nhã đã nói “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng. Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”. Thế Tôn ở trên kinh Đại Bát Nhã đã giảng cho chúng ta nghe mấy ngàn lần “bất khả đắc”. Nếu như chúng ta chân thật hiểu rõ “bất khả đắc”, cái ý niệm được mất này của bạn liền không còn nữa. Thế là ở ngay cảnh giới hiện thực, những gì bạn có được bạn nhất định không sanh tâm hoan hỷ. Những gì bạn mất đi tuyệt đối cũng không có sanh phiền muộn. Tại sao vậy? “bất khả đắc”, nói đến cùng tốt “sanh tử bất khả đắc”. Cho nên đối với sanh tử không hề lo sợ, “bất khả đắc”. Đây là trí tuệ, trí tuệ chân thật. Đối với vũ trụ nhân sinh, tánh tướng, lý sự, nghiệp nhân quả báo, mọi thứ rõ ràng, mọi thứ thông suốt, giác mà không mê, đây là Bát Nhã.

Lá cờ Phật giáo của chúng ta, các đồng tu chúng ta thường hay thấy, đây là toàn thế giới đều thông dụng, cờ năm sắc. Tất cả gồm có sáu điều, năm điều trước là đơn sắc. Mỗi một điều là một màu, đại biểu năm độ trước, biểu thị cho “Bồ

Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiền Định”. Điều sau cùng là tạp sắc, có chung cả năm màu. Tạp sắc đại biểu cho Bát Nhã. Cái ý nghĩa này rất rõ ràng. Bồ thí có Bát Nhã mới gọi là Bát Nhã độ, trong bồ thí không có trí tuệ đó là tu phước, là phước báo hữu lậu thế gian. Trong năm điều trước không có Bát Nhã đều là phước báo thế gian. Bạn tu thiền định, thiền định tu thành công rồi, bạn sanh cõi sắc giới, sanh cõi vô sắc giới, không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi. Nếu như trong thiền định có Bát Nhã, vậy thì vượt qua sáu cõi.

Bát Nhã rốt ráo là cái gì? Thế Tôn ở trên kinh Kim Cang đã nói cho chúng ta nghe một câu nổi tiếng, “Ly nhất thiết tướng, tu nhất thiết thiện”. Ly tất cả tướng là Bát Nhã. Tu tất cả thiện, cái tất cả thiện đó chính là “Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiền Định”, năm thứ này gọi là tất cả thiện. Bát Nhã là ly tất cả tướng. Đây là Phật dạy cho chúng ta, dạy được rất cụ thể. Chúng ta không đi làm, không thể trách Phật, trách chính chúng ta. Đây chính là cái gì? Áp dụng tâm Bồ Đề. Tâm Bồ Đề áp dụng cùng tốt viên mãn là mười nguyện Phổ Hiền. Cho nên trong Đại Kinh thường nói “Bồ Tát không tu hạnh Phổ Hiền thì không thể thành Phật”. Nếu bạn muốn thành Phật đạo thì nhất định phải tu hạnh Phổ Hiền.

Vậy thì thù thắng của Tịnh Độ ở chỗ nào chúng ta đã biết rồi. Tịnh Tông là áp dụng hạnh Phổ Hiền. Bạn xem kinh Vô Lượng Thọ, kinh văn của kinh Vô Lượng Thọ, ở ngay phần tựa, chữ vẫn chưa vào phần chánh văn, câu đầu tiên mở đầu lời tựa của kinh văn, “Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền đại sĩ chi đức”. Cho nên chúng ta hiểu được, tu học của Tịnh Tông là áp dụng Hạnh Phổ Hiền. Hạnh Phổ Hiền vô lượng vô biên. Toàn bộ trên kinh Hoa Nghiêm đã nói đều là hạnh Phổ Hiền. Phật Bồ Tát từ bi, đem hành trì vô lượng vô biên của Bồ Tát Phổ Hiền quy nạp làm thành mười cương lĩnh, đây chính là mười nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền. Chúng ta rất dễ nhớ, có chỗ để bắt tay.

Điều thứ nhất, “Lễ kính Chư Phật”. Ai là Phật vậy? Tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới, mỗi mỗi đều là Phật. Chúng sanh hữu tình là Phật. Chúng sanh vô tình cũng là Phật. Cho nên cái lễ kính này là lễ kính bình đẳng, lễ kính chân thành. Chúng ta đối với người này tốt, đối với người kia không tốt, vậy bạn sai rồi. Cái điều này bạn chưa làm được. Nhất định phải đem tâm “chân thành thanh tịnh bình đẳng” tôn kính tất cả chúng sanh. Bởi vì tất cả chúng sanh đều là Phật. Phật ở trên kinh đã nói rất nhiều “Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh”. Phàm hễ có Phật tánh thì đương nhiên thành Phật. Đây là Phật nói với chúng ta. Phật ở trong Viên Giác, Hoa Nghiêm nói lời chân thật. Lời chân thật là gì vậy?

“Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật”. Lời nói này chúng ta nghe qua rất khó thể hội. Nếu nói tất cả chúng sanh đều phải làm Phật, chúng ta có thể thể hội. Hiện tại họ là phàm phu, tương lai tu hành dần dần sẽ thành Phật, chúng ta dễ dàng thể hội. Nói hiện tại chính là Phật, thì chúng ta rất khó thể hội. Thế nhưng những gì Phật đã nói đều là sự thật. Cho nên chúng ta đối với chúng sanh làm sao có thể không tôn kính chứ, làm sao có thể không tôn trọng chứ. Chúng ta vẫn chưa làm được, không những không làm được, thậm chí còn xem thường đối với cha mẹ, xem thường đối với lão sư, xem thường đối với bạn đồng tu. Bạn niệm Phật làm sao có thể vãng sanh. Bạn niệm Phật, công phu niệm Phật có tốt hơn, bạn cũng không thể vãng sanh, tại vì sao vậy? Thế giới Tây Phương Cực Lạc thấy đều tu hạnh Phổ Hiền. Bạn với Hạnh Phổ Hiền không có tí vị tương ưng. Phật A Di Đà rất từ bi, hoan nghênh bạn đến. Những đại chúng thế giới Cực Lạc không hoan nghênh bạn. Tại sao vậy? Bạn không thể hòa thuận với đại chúng. Bạn đến nơi đó có thể tôn kính Phật A Di Đà, đối với đại chúng bạn sẽ không tôn kính. Bạn không phải Bồ Tát Phổ Hiền. Thế giới Tây Phương Cực Lạc, pháp giới của Bồ Tát Phổ Hiền. Từ Phạm Thánh Đồng Cư độ hạ hạ phẩm, đến Thật Báo Độ thượng thượng phẩm đều là Bồ Tát Phổ Hiền. Cũng chính là chúng ta thường nói, Bồ Tát Phổ Hiền thập tín vị, Bồ Tát Phổ Hiền thập trụ vị, Bồ Tát Phổ Hiền thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, thấy đều là Bồ Tát Phổ Hiền. Cho nên mười nguyện Phổ Hiền, tổ sư đem nó sắp vào trong thời khóa sớm tối. Ngày ngày phải đọc, ngày ngày nhắc nhở chính mình. Mỗi giờ mỗi phút không thể bỏ quên. Khởi tâm động niệm của chúng ta có tương ưng với mười nguyện hay không.

Thứ hai “Xưng tán Như Lai”. Vĩnh viễn giữ gìn cái thiện tâm. Làm thế nào có thể áp dụng Xưng Tán Như Lai chứ? Đại sư Huệ Năng đã nói “nhược chân tu đạo nhân, bất kiến thế gian quá”. Câu nói này đã áp dụng rồi. Cho nên, Bồ Tát Phổ Hiền chỉ có tán thán không có hủy báng. Nhìn thấy tất cả việc thiện thì ca ngợi. Nhìn thấy tất cả việc bất thiện, một dấu vết nhỏ cũng không để trong lòng. Cái điều này mới thực hiện được. Vậy ngày nay chúng ta như thế nào vậy? Việc tốt của người thì quên hết sạch trơn. Việc xấu của người thì ghi nhớ được rõ ràng, vĩnh viễn không thể nào quên, hoàn toàn trái ngược với mười nguyện Phổ Hiền. Bạn làm sao có thể vãng sanh thế giới Cực Lạc. Chúng ta cũng rất muốn đến được thế giới Cực Lạc, các thượng thiện nhân thấy đều hoan nghênh chúng ta đi, chúng ta có thể làm được không? Có thể làm được. Chỉ cần khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta tương ứng với mười nguyện. Đại chúng của thế giới Tây Phương Cực Lạc không ai là không hoan nghênh bạn. Nếu bạn làm trái với mười

nguyện, thành thật mà nói, ngày nay mười nguyện mọi người đều biết tụng. Ý nghĩa trong mười nguyện không hiểu được. Bạn có thể giảng, bạn có thể hiểu, cái hiểu của bạn không đủ độ sâu. Do đó bạn không cách gì áp dụng.

“Quảng tu cúng dường”, cái quảng này là ý gì vậy? Quảng là cái ý nhiều. Bạn hiểu được cạn, bạn hiểu không đủ sâu. Quảng là ý nghĩa bình đẳng, là cái ý trùm khắp không phân cõi nước. Chư Phật Như Lai vô lượng vô biên cõi nước không phân biệt. Không phân chủng tộc, không phân tín ngưỡng tôn giáo, thanh tịnh bình đẳng cúng dường.

Buổi tối hôm nay mọi người chúng ta thấy đều đến bên Thiên Chúa Giáo, là chúng ta tu cúng dường. Chúng ta tham gia lễ cầu nguyện của họ. Đó là cúng dường, đem thành tâm của chúng ta để cúng dường, đem cái tâm cung kính của chúng ta để cúng dường, đem cái tâm yêu thương của chúng ta cúng dường, là quảng tu cúng dường.

Bạn phải hiểu được sâu. Bạn phải hiểu được trọn đầy. Bạn mới biết được nên làm thế nào. Chúng ta đối với các tôn giáo khác, chúng ta cũng có tài vật để dâng cúng, gặp phải hủy báng rất nhiều. Có rất nhiều người phê bình mắng tôi, tôi một câu cũng không nói, tại sao vậy? Họ đối với ý nghĩa của “Quảng tu cúng dường” không thấu hiểu. Họ chỉ hiểu được hai chữ cúng dường thôi, chữ quảng thì họ không biết. Quảng là không có giới hạn, không có phân biệt, không có chấp trước, bình đẳng cúng dường tận hư không khắp pháp giới. Đây là cái ý của chữ quảng.

“Sám hối nghiệp chướng” là hoàn toàn đối với chính mình. Sám hối như thế nào vậy? Mười điều nguyện này, chín nguyện khác thấy đều làm được, đó là sám hối. Nếu như có một nguyện không làm được, sám hối của bạn không được triệt để, sám hối của bạn không được rốt ráo. Các vị thử nghĩ xem có đúng không. Không thể nói tôi làm việc sai thì ở trước mặt Phật Bồ Tát cầu xin cầu xin, cầu Phật Bồ Tát tha thứ cho tội lỗi của tôi, đó là mê tín. Đối với chư Phật Bồ Tát mà nói, bạn cầu họ hay không cầu họ tha thứ tội lỗi, với họ là không hề có liên quan. Tại sao vậy? Bạn tạo ra tất cả tội lỗi, trong tâm Phật Bồ Tát cũng không hề để lại một dấu vết. Các Ngài không phải phạm phước. Phật Bồ Tát chỉ ghi nhớ việc thiện của tất cả chúng sanh, tuyệt nhiên không ghi nhớ việc ác của tất cả chúng sanh. Ác nghiệp mà bạn đã tạo, bạn chính mình sẽ cảm nhận ác báo. Sám hối là sửa lỗi. Khi tôi mới bắt đầu học Phật, đại sư Chương Gia dạy tôi, giảng đại ý sám hối cho tôi nghe. Sám hối không phải ở trước mặt Phật Bồ Tát cầu xin. Việc làm đó không đúng. Cái gì gọi là sám hối? Về sau không tạo nữa, là đại sư Chương Gia dạy tôi,

cùng với “bất nhị quá” của nhà nho đã nói là một ý. Tôi biết được tôi đã làm sai, về sau không còn phạm phải lỗi lầm đó nữa, đây gọi là chân thật sám hối. Chư Phật hoan hỷ, Thiên Long chúng thần tôn kính bạn. Cho nên, con người không phải thánh hiền, thì sao không có lỗi lầm. Lỗi mà có thể sửa thì việc gì chẳng tốt. Đại thiện bậc nhất của thế xuất thế gian là sửa lỗi. Biết được lỗi lầm của chính mình, thừa nhận lỗi lầm của chính mình, có thể đem lỗi lầm của chính mình sửa đổi, đây gọi là sám hối nghiệp chương. Bạn xem qua, “Lễ kính Chư Phật” là sửa cái lỗi bất kính với tất cả người, vật, sự việc. “Xưng Tán Như Lai” là đối với tất cả mọi người sửa lỗi sân hận đố kỵ. Cái lỗi chuyên thấy lỗi lầm của người khác, lỗi chuyên tuyên dương lỗi lầm của người khác, sửa cái lỗi này. Bạn xem qua có điều nào là không phải sám hối. “Quảng tu cúng dường” là cải chính lỗi lầm bỏn xẻn của chúng ta. Cải chính lỗi lầm tâm lượng hẹp hòi của chúng ta. Đây đều là sám hối.

Phía sau, “Tùy hỷ công đức”, là đặc biệt nhấn mạnh đối với lỗi lầm đố kỵ chương ngại. Người ta có việc tốt không nên đố kỵ chương ngại, phải tùy hỷ, tùy hỷ gì vậy? Giúp đỡ họ, thành tựu việc tốt cho họ, thành tựu việc tốt cho người, không thành tựu việc ác cho người. Họ làm cái việc này có chỗ tốt, có lợi ích đối với xã hội, đối với chúng sanh. Cho dù là oan gia đối đầu thù địch của chúng ta, ta thấy rồi ta cũng phải giúp đỡ họ. Ta chánh diện đi giúp đỡ họ, oan gia đối đầu họ sẽ không tiếp nhận. Họ nói ta không có cái ý tốt. Khi chúng ta giúp đỡ cho họ tiền, thì có thể nhờ người khác chuyển cho họ, không nên dùng tên tuổi của ta, thì ta cũng đã giúp đỡ họ rồi. Về lâu về dài, về sau họ biết được, cái oan kết kia liền hóa giải. Cho nên phải tu tùy hỷ, không nên có chương ngại.

“Thỉnh Chuyển Pháp Luân”, chúng ta rất dễ dàng lơ là giáo học, chúng ta đã xem nhẹ, đây là việc thiện bậc nhất của thế gian. Xã hội ngày nay động loạn, lòng người không có chỗ nương, nguyên nhân ở đâu vậy? Không có người dạy họ mà. Trong kinh Vô Lượng Thọ, Phật nói rất hay “tiên nhân vô tri”. Tiên là trước một đời, không biết đạo đức, không có người dạy, cho nên mới biến thành như thế này. Chúng ta đã xem thường. Do đó muốn “Thỉnh Chuyển Pháp Luân”, mời thiện tri thức đến dạy bảo chúng ta. Phương diện này chúng ta vô tri không biết mời, tôi biết được rồi tôi có trách nhiệm này. Mời pháp sư đại đức đến nơi này giảng kinh nói pháp, giáo hóa. Phương diện này, cái ý này chính là phải đề xướng giáo dục Phật giáo, giáo dục của Phật Đà, phải có người đề xướng. Nếu như vị thiện tri thức này, sự dạy bảo của ông, đức hạnh của ông, nhận được người nơi này của chúng ta, mọi người đều tôn kính ngưỡng mộ, bằng lòng học tập với ông

ấy. Chúng ta tiến thêm một bước nữa, mời ông ấy ở lâu dài nơi đây là “Thỉnh Phật trụ thế”. Con người ở nơi đây của chúng ta được lợi ích. Bạn xem qua thời xưa, mọi người trên kinh đọc đến “kỳ thụ Cấp Cô Độc viên”, trưởng giả Cấp Cô Độc dùng hết tài sản để thỉnh Phật trụ thế. Lễ thỉnh Thích Ca Mâu Ni Phật và tất cả chúng đệ tử của Ngài thường trụ ở nước Xá Vệ, ở trong đại thành Xá Vệ hoằng pháp, giáo dục lợi ích chúng sanh. Nếu như không có người thỉnh thì Phật không đến, sẽ đi đến nơi khác. Do đó phải thông hiểu. Bạn xem lời nguyện này, hai nguyện sau là vô cùng quan trọng. Hiểu được mời pháp sư đến giảng kinh. Hiểu được mời cao tăng có đức hoặc là cư sĩ đại đức thường trụ nơi đây dài lâu giáo dục.

Mười nguyện của Phổ Hiền trên thực tế chỉ có bảy nguyện, ba nguyện phía sau là hồi hướng. “Thường tùy Phật học” là hồi hướng Bồ Đề. “Hằng thuận chúng sanh” là hồi hướng chúng sanh. “Phổ giai hồi hướng” là hồi hướng thực tế, chính là hồi hướng tự tánh. Cho nên ba nguyện phía sau là hồi hướng. Sao gọi là hồi hướng? Là mở rộng tâm lượng. Trong pháp đại thừa thường nói “tâm trùm thái hư, lượng khắp cõi nước”. Ba nguyện phía sau chính là “tâm trùm thái hư, lượng khắp cõi nước”.

“Thường tùy Phật học”, ai là Phật vậy? Tất cả chúng sanh đều là Phật, ai hiểu được điều này. Cái thiện của tất cả chúng sanh, chúng ta phải học. Cái ác của tất cả chúng sanh, chúng ta phải phản tỉnh, chúng ta phải sửa đổi. Do đó thiện ác đều là thiện tri thức, đều là lão sư, đều là chỗ học của Bồ Tát. Chúng ta phải nhận biết rõ ràng, phải thấu hiểu.

“Hằng thuận chúng sanh” chính là chúng ta thường hay nói, phải hiểu được hiện đại hóa, bản địa hóa. Chúng ta hằng thuận chúng sanh. Các vị thử nghĩ xem, 2000 năm trước, Phật giáo vừa mới truyền đến Trung Quốc. Những vị cao tăng đại đức của Ấn Độ đã có thể tùy thuận người Trung Quốc chúng ta. Bạn xem, xây dựng đạo tràng hình dáng cung điện Trung Quốc, không phải kiểu dáng Ấn Độ. Nếu như đem kiến trúc kiểu Ấn Độ đến Trung Quốc, ở Trung Quốc chúng ta sẽ không hoan nghênh, không thể tiếp nhận. Do đó tại vì sao Phật giáo đến Trung Quốc có thể phát triển, có thể hoằng dương phổ biến đến như vậy. Cái này Kitô giáo (Cơ Đốc giáo), thời Đường gọi Cảnh giáo, cũng là ở lúc đó truyền đến. Tại vì sao không thể hưng vượng như Phật giáo vậy? Chính vì Giáo Đường của họ xây dựng là kiểu dáng của nước ngoài. Chúng ta vừa nhìn, “con quỷ Tây Dương”, cho nên rất không hoan hỷ tiếp nhận. Họ không hiểu được hằng thuận chúng sanh. Phật giáo dạy người hằng thuận chúng sanh. Bạn xem, tạo tượng của Phật ở Trung

Quốc, dung mạo của tượng Phật nhất định giống người Trung Quốc. Bạn xem ở Nhật Bản, dung mạo giống người Nhật Bản. Ở Tây Tạng thì giống người Tây Tạng. Ở Thái Lan là diện mạo của người Thái Lan. Ngài ở nơi đâu, tượng của Ngài giống như người ở nơi đó. Đây gọi là hằng thuận chúng sanh. Chúng ta không phát hiện, kiến trúc của họ nhất định giống như ở nơi đó. Người từ trước đã hiểu, người xuất gia ngày nay không hiểu. Do đó rất nhiều pháp sư Trung Quốc đến nước Mỹ xây dựng đạo tràng, còn xây kiểu cung điện, thường hay than thở: “chỉ có mấy cụ lão người Hoa đi vào, người nước ngoài một người cũng không bước vào”. Vì sao người nước ngoài không bước vào? Nước ngoài vừa nhìn thấy, “các người là văn hóa ngoại lai”. Cho nên không thể độ chúng sanh. Tôi cực lực đề xướng, lớn tiếng hô hào, hy vọng những vị pháp sư này họ có phước báo. Ở nước ngoài xây dựng giáo đường phải xây kiểu dáng thế nào? Xây kiểu như nhà trắng. Tổng thống nước Mỹ ở nơi nhà trắng, xây kiểu dáng đó. Bạn xem đạo tràng Trung Quốc chúng ta xây như cung điện. Cung điện là kiểu dáng từ trước Hoàng đế ở. Do đó đến nước Mỹ phải xây dựng giống nhà trắng. Tượng Phật khuôn mặt nhất định là người Mỹ. Họ vừa nhìn thấy rất thân thiết, họ sẽ liền đến. Xây dựng là xây dựng kiểu dáng cung điện Trung Quốc, Phật tượng khuôn mặt là người Trung Quốc, họ sẽ không cam tâm tình nguyện đến học Phật. Cho nên đây là không hiểu được hằng thuận chúng sanh. Phật đã nói rất rõ ràng rồi. Bạn xem 32 ứng thân của Bồ Tát Quán Âm, nên hiện thân gì được độ thì liền hiện ra thân đó, là hằng thuận chúng sanh. Họ thích nói pháp gì thì liền nói pháp đó cho họ nghe, là hằng thuận chúng sanh. Lỗi lầm của chính chúng ta chính là phân biệt chấp trước. Đây là phá lỗi lầm phân biệt chấp trước của chúng ta.

“Phổ giai hồi hướng”. Đó chính là “tâm trùm thái hư, lượng khắp cõi nước”, mở rộng tâm lượng, cứu lỗi lầm tâm lượng nhỏ hẹp của chúng ta. Cái này là “Phát tâm Bồ Đề, nhất tâm niệm Phật”, thực tiễn ngay trong cuộc sống, thực tiễn ngay trong đời nhân xử thế tiếp vật thường ngày, thấy đều gọi là niệm Phật, không phải miệng niệm. Đời sống của tôi là niệm Phật, cùng với đây hoàn toàn tương ứng. Đời sống của bạn là niệm Phật, làm việc là niệm Phật, đối đãi là niệm Phật, không có thứ nào là không niệm Phật. Buổi tối hôm nay chúng ta tham gia đêm bình yên cầu nguyện của Thiên Chúa giáo là Niệm Phật. Có được mấy người hiểu. Cho nên người đời nay học Phật thật là càng học tâm lượng càng nhỏ hẹp, càng học càng chấp trước. Hoàn toàn trái với giáo huấn của Phật Đà, còn tự cho mình là Phật giáo đồ, tự cho mình là rất đúng pháp, tự cho mình ngày ngày đang tu tích vô lượng vô biên công đức. Cái nguyên nhân cốt lõi chỗ này là không đọc qua

kinh điển, không trải qua nghiên cứu giáo lý, lỗi lầm không thể thâm giải nghĩa thú.

Đây là Tịnh Tông đồng tu chúng ta, chúng ta đã định năm khóa trình này. Năm cái khóa trình này làm được thì đủ rồi. Phương pháp Phật nói thì quá nhiều. Chúng ta chỉ cần nắm lấy cương lĩnh này, dễ nhớ, “Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Thập Nguyện”, rất dễ ghi nhớ. Phải hiểu được ý nghĩa của mỗi điều, để chúng ta ở ngay trong đời sống khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều có thể tương ưng với nó. Đây gọi là chân chánh niệm Phật. Bạn đã đem niệm Phật áp dụng rồi, không phải chỉ miệng niệm. Tâm của bạn niệm, thân của bạn niệm, hành vi của bạn niệm. Đây là tâm Phật hạnh Phật biểu hiện ngay trong cuộc sống thường ngày, vậy mới thật niệm Phật! Về sau chúng ta nhắc đến niệm Phật, cái niệm Phật này là chuyên cầu sanh Tịnh Độ. Đem công đức của chúng ta, công đức gì vậy? Đời sống là công đức, làm việc là công đức, đối nhân xử thế tiếp vật, tất cả thì đều là công đức, cùng tương ưng với năm khóa trình phía trước đều là công đức. Đem cái công đức này hồi hướng cầu sanh Tây Phương Cực Lạc, nhất định được sanh. Thật là đại đức xưa thường hay nói “vạn người tu, vạn người vãng sanh”. Cho nên sau cùng tôi giảng là quy tâm tịnh độ. Công việc giáo hóa của Thế Tôn đã được viên mãn, sau cùng tổng quy về tịnh độ.

Tôi đặc biệt trích lục ra mười loại tín tâm trong “Tịnh Độ Chỉ Quy” đã giảng. Tôi đem văn này đọc qua một lượt. Từng điều từng điều giảng giải cho các vị. Thời gian không còn nhiều, về sau có cơ hội sẽ giảng giải tỉ mỉ, làm thành đĩa để cúng dường các vị.

– Điều thứ nhất, “Pháp Phật đã nói, kim khẩu thành lời, chân thật không hư dối”. Chúng ta nên tin tưởng, nhất định phải tin tưởng lời nói của Phật. Phật dùng là chân tâm, chúng ta dùng là vọng tâm. Mỗi ngày từ sớm đến tối nghĩ tưởng lộn xộn. Do đó ý kiến của chính mình không nên tin tưởng. Cách nghĩ cách nhìn của chính mình không thể tin tưởng. Nhất định phải tin tưởng lời giáo huấn của Phật Đà.

– Điều thứ hai, “Phàm phu thức thân bất diệt, lục thú tuần hoàn bất tức”. Cái gì gọi là thức thân? Là thị phi nhân ngã. Chỉ cần cái ý niệm “thị phi nhân ngã, tự tư tự lợi” của bạn chưa quên mất, tâm bạn chính là sáu cõi luân hồi. Bạn nhất định không ra khỏi sáu cõi luân hồi, đây là sự thật.

– Điều thứ ba, “Thử độ tu hành vị đắc đạo quả bất miễn luân hồi”. Cái đạo quả này, đạo quả A La Hán vượt khỏi sáu cõi luân hồi. Bạn không thể chứng được

quả A La Hán thì bạn nhất định không tránh khỏi luân hồi. Quả A La Hán, Thế Tôn ở trong kinh đã giảng cho chúng ta nghe rất rõ ràng, kiến tư phiền não đã đoạn hết, cũng chính là chúng ta thường nói, đã dứt hết phân biệt chấp trước. Với tất cả pháp thế xuất thế gian sẽ không còn khởi ý niệm phân biệt chấp trước. Con người này là A La Hán. Con người này mới có thể siêu việt sáu cõi luân hồi. Chúng ta vẫn còn tự tư tự lợi, vẫn còn thị phi nhân ngã thì bạn nhất định không thoát khỏi luân hồi. Cho dù bạn tu Pháp môn gì, pháp môn niệm Phật cũng không thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi, cái này phải nên biết.

– Điều thứ tư, “Chỉ xuất luân hồi, tuy sanh thiên thượng, bất miễn đọa lạc”. Đây là nói, cho dù bạn tu hành rất tốt có thành tựu. Bạn không cầu vãng sanh thế giới Cực Lạc, công đức mà bạn đã tu tập sẽ sanh thiên, quả báo ở cõi trời. Bạn tu thượng phẩm thập thiện bốn vô lượng tâm sanh ở trời dục giới. Bạn tu thiên định, công phu thiên định thành tựu rồi, bạn sanh cõi sắc giới, cõi vô sắc giới. Thế nhưng không ra khỏi sáu cõi luân hồi. Thọ mạng cõi trời tuy là dài, tất nhiên vẫn phải có lúc hết, thọ mạng đến rồi vẫn phải đọa lạc. Cho dù đến cõi trời Phi Tướng Phi Tướng Xứ, tuổi thọ tám vạn đại kiếp, thời gian này đủ dài, sau tám vạn đại kiếp vẫn phải chịu đọa lạc, cho nên không phải cứu cánh.

– Vậy thì chúng ta xem tiếp, giảng điều thứ năm, “Cực Lạc thế giới chúng sanh sanh giả, vĩnh vô thoái chuyển”. Loại công đức lợi ích này chúng ta phải rõ ràng phải thấu hiểu. Đã thật thông suốt rõ ràng rồi, bạn vẫn phải làm cái thị thị phi phi thế gian này, chẳng phải bạn tự tìm phiền não hay sao, chẳng phải bạn ngu si đến cực điểm sao. Tất cả người - sự - vật thế gian này có quan hệ gì với chúng ta vậy? Đại sư Huệ Năng đã nói rất hay “chỉ thấy lỗi chính mình, không thấy lỗi của người”. Đây là một người tu hành, là một tấm gương tu hành tốt. Nói một cách triệt để, người ta có lỗi hay không chúng ta tự mình không biết, tin vào ý của riêng mình thì phạm phải sai lầm đặc biệt nghiêm trọng. Tại vì sao vậy? Không nhất định là làm sai với người nào, người đó là Phật tái lai, người đó là Bồ Tát hóa thân thị hiện, chúng ta làm sao mà biết được. Ngũ trước ác thế rồng rắn lẫn lộn. Người tạo tội nhiều, Phật Bồ Tát thị hiện ở trong đó cũng nhiều. Phật Bồ Tát thị hiện tạo nghiệp, sau đó thị hiện bị pháp luật phán xử tử hình, tại sao vậy? Giáo hóa chúng sanh. Anh xem coi, nếu các người làm những việc sai lầm thì sẽ có kết cục như vậy. Là họ thị hiện, là họ giáo hóa chúng sanh, thành tựu vô lượng vô biên công đức. Chúng ta làm sao biết được. Mỗi ngày còn trừ rửa họ, ngày ngày còn chửi họ, ngày ngày hận họ, chúng ta đã tạo ác nghiệp. Người thường thì thành tựu vô lượng vô biên công đức làm sao có thể biết được. Cho

nên Phật nhiều lần khuyên chúng ta không nên tin vào ý của riêng mình. Chúng ta chưa giác ngộ. Cách nghĩ cách nhìn của chính bạn luôn luôn là thấy sai. Do đó không biết được người tốt, “chó cắn phải Lữ Động Tân”².

Ở trong kinh Phật nhiều lần nói với chúng ta, sau khi bạn chứng được quả A La Hán, bạn mới có thể tin tưởng vào cách nghĩ cách nhìn của chính mình, chưa chứng được quả A La Hán không thể tin tưởng vào cách nghĩ cách nhìn của chính mình, luôn luôn đều là ngộ nhận.

– Xem tiếp điều thứ sáu, “Chúng sanh phát nguyện, nguyện sanh tịnh độ, nhất định vãng sanh”. Then chốt ở phát nguyện, phát nguyện là gì? Phát nguyện chính là “Phát tâm Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm, nguyện sanh Tịnh Độ”. Lời phát nguyện này chính là tám chữ trên kinh đã nói “Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm”. Các vị nên ghi nhớ “Phát tâm Bồ Đề”. Thực tiễn tâm Bồ Đề chính là “Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Thập Nguyện”. Đó là bạn chân thật phát tâm Bồ Đề. Nếu không thì tâm Bồ Đề của bạn chỉ là tâm Bồ Đề trên miệng, rỗng không. Không thể thực tiễn, không thể thực hiện, tâm Bồ Đề đó của bạn là giả không phải là thật. Tâm Bồ Đề chân thật phải thực tiễn, phải đem năm khóa trình này làm cho được, là bạn chân thật phát tâm Bồ Đề. Đem công đức này hồi hướng cầu sanh tịnh độ nhất định vãng sanh. Cho nên mọi người cẩn trọng không nên ngộ nhận.

– Điều thứ bảy, “Nhất xưng Phật danh, năng diệt bát thập ức kiếp sanh tử trọng tội”. Việc này Phật từng nói ở trên kinh, “niệm một danh hiệu Phật”. Chúng ta mỗi ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu cũng không thể diệt được tội. Tội vẫn sanh ra ở trong lòng. Còn người như thế nào nhất xưng Phật danh vậy? Là người phát tâm Bồ Đề. Chính là đã nói qua với các vị, khởi tâm động niệm, lời nói tạo tác trong cuộc sống thường ngày, đều có thể tương ưng với “Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Thập Nguyện”. Con người đó niệm một danh hiệu Phật, có thể diệt được 80 ức kiếp sanh tử trọng tội. Đây không phải chỉ người bình thường chúng ta, là loại người này, người chân thật “Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm”. Chúng ta phải nên hiểu cho rõ ràng. Do đó ý của Phật kinh không

² Thực tế đây là sự chệch âm từ câu gốc “Cầu Diểu giúp Lữ Động Tân” (Cầu Diểu là tên một người bạn, đọc chệch thành cầu giáo nghĩa là chó cắn). Do tên “Cầu Diểu” (苟杳) phát âm gần giống với “cầu giáo” (狗咬 - chó cắn), câu nói “Cầu Diểu giúp Lữ Động Tân” bị đọc trại thành “Chó cắn Lữ Động Tân”. Câu thành ngữ ngụ ý chỉ việc tốt nhưng bị hiểu lầm hoặc người được giúp đỡ lại quay sang đối xử tệ với ân nhân.

thể hiểu sai. Hiểu sai rồi chúng ta không những không được thọ dụng lại chịu thiệt thòi. Cho rằng mình học cũng đã không tệ, kỳ thật đều là sai lầm. Tu hành về sau, khi giờ phút lâm chung đến không thể vãng sanh, vẫn phải luân hồi. Đến lúc này còn trách Phật Bồ Tát, trách trên kinh nói không linh, tôi đều y theo phương pháp của ông mà tu hành, tại vì sao không có được thành tựu? Vì tu đã sai, ý của Phật mà không hiểu thấu suốt. Cho nên nhà Phật thường nói “y kinh giảng nghĩa, tam thể Phật oan”, ba đời chư Phật bị hàm oan, vì không phải là ý này, bạn đã hiểu sai.

– Điều thứ tám, “Niệm Phật chi nhân, di đà thần thông quang minh nhiếp thủ bất xả”. Cái sự thật này, tôi nghĩ các vị đồng tu đều đã rất rõ ràng. Người chân thật niệm Phật, Phật Bồ Tát thường ở ngay bên cạnh họ, thường hay chăm sóc họ, thường hay bảo hộ họ. Vấn đề ở chỗ bạn có chịu làm thật không.

– Điều thứ chín, “Niệm Phật chi nhân, thập phương chư Phật đồng dĩ thực lực hộ niệm”. Các vị phải nên biết, “niệm Phật chi nhân” cái niệm Phật đó, niệm không phải niệm ở trên miệng. Bạn xem cái chữ niệm kia không phải là miệng. Niệm ý nghĩa là gì? Bạn xem qua cái cách viết chữ này, Kim và Tâm. Tâm hiện tại của bạn tương ứng với tâm của Phật, cùng với hạnh của Phật tương ứng. Hạnh của Phật chính là “Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Thập Nguyên”. Cái này gọi là niệm Phật. Nếu như là miệng niệm, tâm hạnh đều không có tương ứng, đó chính là các đại đức xưa thường nói “miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, đầu mồm rất hòng chỉ uống công”. Cho nên cái niệm này, tâm hạnh tương ứng gọi là niệm. Chúng ta nên làm cho rõ ràng. Tâm của bạn là tâm Phật. Tâm của Phật là gì vậy? “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”. Hạnh của bạn là hạnh Phật. Phật hạnh là “Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Mười Nguyên”. Bạn được sự hộ niệm của mười phương ba đời tất cả chư Phật. Bạn được sự ủng hộ của tất cả Long Thiên Thiện Thần, không hề có chút giả dối.

– Điều sau cùng các vị nên tin tưởng “Tịnh Độ thọ mạng vô lượng, nhất sanh đương đắc Vô Thượng Bồ Đề”. Lời nói này là thật. Cho dù bạn đang là hạ hạ phẩm vãng sanh Phàm Thánh Đồng Cư Độ, hoặc giả là thượng thượng phẩm vãng sanh Thật Báo Độ, đều là vô lượng thọ, chân thật vô lượng thọ. Một đời nhất định viên mãn bồ đề. Mười loại Tín Tâm nhất định không có nghi hoặc. Bạn là người chân thật niệm Phật, tuy là hiện tại bạn chưa đi đến thế giới Cực Lạc, thế giới Cực Lạc bạn đã được ghi danh, thế giới Cực Lạc đã có tên của bạn rồi, hiện tại bạn chính là người của thế giới Tây Phương Cực Lạc. Bạn không phải người phàm. Cho nên chư Phật hộ niệm, Long Thiên Thiện Thần bảo hộ bạn.

Ngoài ra các vị lật ra phía sau mặt ngoài, “Niệm Phật Mười Loại Lợi Ích Thù Thắng”. Các vị thường thường niệm, thường thường xem qua. Về sau tôi có thời gian sẽ đem vấn đề này nói cho các vị nghe được tường tận hơn. Thời gian đã hết chúng ta sẽ nói tới đây thôi. Cảm ơn các vị!